

# SAINT PATRICK'S EPISCOPAL CHURCH

## Fourth Sunday of Lent

March 14, 2021



PROCLAIM CHRIST'S LOVE  
TO THE WORLD

Céad míle fáilte!  
Một trăm ngàn chào mừng!  
One hundred thousand welcomes!

Saint Patrick's Episcopal Church is a community of care called to be Christ-centered and multicultural in worship, Christian education and action to proclaim Christ's love to the world.

# Fourth Sunday of Lent

## Holy Eucharist Rite II

March 147, 2021

### Prelude

**Hymn LEVAS 111** "Come, Thou font of every blessing"

### Opening Acclamation

*Celebrant:* Blessed be God: Father, Son, and Holy Spirit.

*Chủ Lễ:* Chúc tụng Thiên Chúa Ba Ngôi: Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh.

*People:* *And blessed be his kingdom, now and for ever. Amen.*

*Hội Chúng:* *Chúc tụng nước Ngài, từ nay cho đến đời đời. Amen.*

### Collect for Purity

Almighty God, to you all hearts are open, all desires known, and from you no secrets are hid; Cleanse the thoughts of our hearts by the inspiration of your Holy Spirit, that we may perfectly love you, and worthily magnify your holy Name; through Christ our Lord. *Amen.*

Lạy Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng biết rõ mọi lòng, mọi ước muốn, mọi bí ẩn: xin thanh tẩy chúng con bởi quyền năng Chúa Thánh Linh, để chúng con được trọn vẹn tình yêu Chúa, và xứng đáng ca ngợi Danh thánh của Ngài; qua Chúa Cứu Thế, Chúa chúng con. *Amen.*

### Gloria (S-280)

*Glory to God in the highest, and peace to his people on earth. Lord God, heavenly King, almighty God and Father, we worship you, we give you thanks, we praise you for your glory. Lord Jesus Christ, only Son of the Father, Lord God, Lamb of God, you take away the sins of the world: have mercy on us; you are seated at the right hand of the Father: receive our prayer. For you alone are the Holy One, you alone are the Lord, you alone are the Most High, Jesus Christ, with the Holy Spirit, in the glory of God the Father. Amen*

### Collect of the Day

Gracious Father, whose blessed Son Jesus Christ came down from heaven to be the true bread which gives life to the world: Evermore give us this bread, that he may live in us, and we in him; who lives and reigns with you and the Holy Spirit, one God, now and for ever. *Amen.*

## Old Testament: Numbers 21:4-9

From Mount Hor the Israelites set out by the way to the Red Sea, to go around the land of Edom; but the people became impatient on the way. The people spoke against God and against Moses, "Why have you brought us up out of Egypt to die in the wilderness? For there is no food and no water, and we detest this miserable food." Then

the LORD sent poisonous serpents among the people, and they bit the people, so that many Israelites died. The people came to Moses and said, "We have sinned by speaking against the LORD and against you; pray to the LORD to take away the serpents from us." So Moses prayed for the people. And the LORD said to Moses, "Make a poisonous serpent, and set it on a pole; and everyone who is bitten shall look at it and live." So Moses made a serpent of bronze, and put it upon a pole; and whenever a serpent bit someone, that person would look at the serpent of bronze and live.

The Word of the Lord.

*Thanks be to God.*

## Psalm 107:1-3; 17-22

<sup>1</sup> Give thanks to the LORD, for he is good, \* and his mercy endures for ever.

<sup>2</sup> Let all those whom the LORD has redeemed proclaim \* that he redeemed them from the hand of the foe.

<sup>3</sup> He gathered them out of the lands;

<sup>4</sup> Từ Núi Hô-ơ họ lên đường đi về hướng Hồng Hải, để đi vòng qua lãnh thổ của dân Ê-đôm, nhưng dọc đường dân chúng ngã lòng. <sup>5</sup> Dân chúng nói những lời chống nghịch Đức Chúa Trời và chống lại Môi-se, "Tại sao ông đem chúng tôi ra khỏi xứ Ai-cập để chúng tôi phải chết trong đồng hoang này, vì ở đây chẳng có gì để ăn và uống cả? Chúng tôi đã chán ngán thứ đồ ăn vô vị này rồi."

<sup>6</sup> Bấy giờ CHÚA sai những rắn lửa đến trong dân. Chúng cắn dân, và nhiều người I-sơ-ra-ên đã chết. <sup>7</sup> Dân chúng đến với Môi-se và nói, "Chúng tôi đã phạm tội khi nói những lời chống nghịch CHÚA và chống nghịch ông. Xin ông cầu xin CHÚA để Ngài khiến những rắn độc đó lìa khỏi chúng tôi." Vậy Môi-se cầu nguyện cho dân.

<sup>8</sup> CHÚA phán với Môi-se, "Hãy làm một con rắn lửa, rồi treo nó lên một cây sào. Hễ ai bị rắn độc cắn mà nhìn vào con rắn lửa treo trên cây sào ấy thì sẽ sống." <sup>9</sup> Vậy Môi-se làm một con rắn bằng đồng, rồi treo nó lên một cây sào; hễ ai bị rắn độc cắn mà ngược nhìn vào con rắn bằng đồng thì được sống.

<sup>1</sup> Hãy cảm tạ CHÚA, vì Ngài thật tốt, Vì tình thương của Ngài còn đến đời đời.

<sup>2</sup> Nguyện những người được cứu chuộc của CHÚA nói như vậy, Những người được Ngài cứu khỏi tay kẻ thù,

<sup>3</sup> Rồi gom nhóm họ từ các nước trở

- \* from the east and from the west,  
from the north and from the south.
- <sup>17</sup> Some were fools and took to rebellious ways; \* they were afflicted because of their sins.
- <sup>18</sup> They abhorred all manner of food \* and drew near to death's door.
- <sup>19</sup> Then they cried to the LORD in their trouble, \* and he delivered them from their distress.
- <sup>20</sup> He sent forth his word and healed them \* and saved them from the grave.
- <sup>21</sup> Let them give thanks to the LORD for his mercy \* and the wonders he does for his children.
- <sup>22</sup> Let them offer a sacrifice of thanksgiving \* and tell of his acts with shouts of joy.
- về; Từ phương đông và phương tây, phương bắc và phương nam.
- <sup>17</sup> Có những kẻ cứ bội nghịch nên hóa ra điên dại, Và vì tội lỗi mình nên phải chuốc lấy khổ đau.
- <sup>18</sup> Linh hồn họ gớm ghê mọi thực phẩm, Và họ bị kéo gần đến cổng của tử thần.
- <sup>19</sup> Bấy giờ trong cơn khốn quẫn họ kêu cầu với CHÚA, Và Ngài giải cứu họ ra khỏi cảnh khốn cùng.
- <sup>20</sup> Ngài ban lời Ngài và chữa lành họ; Ngài giải cứu họ khỏi miệng của phần mộ.
- <sup>21</sup> Hãy để họ cảm tạ CHÚA vì tình thương của Ngài, Và vì những việc lạ lùng Ngài làm cho con cái loài người.
- <sup>22</sup> Cũng hãy để họ dâng những của lễ cảm tạ lên Ngài, Và dùng những lời ca ngợi vui mừng thuật lại các công việc Ngài.

### The Epistle: Ephesians 2:1-10

You were dead through the trespasses and sins in which you once lived, following the course of this world, following the ruler of the power of the air, the spirit that is now at work among those who are disobedient. All of us once lived among them in the passions of our flesh, following the desires of flesh and senses, and we were by nature children of wrath, like everyone else. But God, who is rich in mercy, out of the great love with which he loved us even when we were dead through our trespasses, made us alive together with Christ-- by grace you have been saved-- and raised us up with him and seated us with him in the heavenly places in Christ Jesus, so that in the ages to come he

<sup>1</sup> Về phần anh chị em, anh chị em đã chết vì các vi phạm và tội lỗi mình; <sup>2</sup> đó là nếp sống ngày trước của anh chị em, tức sống theo xu hướng của đời này, theo kẻ cầm quyền trên không trung, là tà linh đang hành động giữa các con cái không vâng lời.

<sup>3</sup> Trước kia tất cả chúng ta cũng đã sống giữa họ như vậy, tức sống theo những ham muốn của xác thịt, chiều theo sự thèm khát của nhục dục và những ý tưởng xấu xa, và theo lẽ tự nhiên là con cái của sự thịnh nộ như bao nhiêu người khác. <sup>4</sup> Nhưng Đức Chúa Trời là Đấng giàu lòng thương xót, vì tình yêu lớn lao của Ngài, Ngài đã yêu chúng ta, <sup>5</sup> ngay cả khi chúng ta còn chết trong các vi phạm mình, Ngài đã làm cho chúng ta

might show the immeasurable riches of his grace in kindness toward us in Christ Jesus. For by grace you have been saved through faith, and this is not your own doing; it is the gift of God-- not the result of works, so that no one may boast. For we are what he has made us, created in Christ Jesus for good works, which God prepared beforehand to be our way of life.

được cùng sống lại với Đấng Christ –ấy là nhờ ân sủng mà anh chị em được cứu–<sup>6</sup> và cho chúng ta được cùng sống lại và cùng được ngồi ở các nơi trên trời trong Đức Chúa Jesus Christ,<sup>7</sup> để trong các đời sau Ngài có thể bày tỏ sự giàu có vô lượng của ân sủng Ngài, thể hiện qua lòng nhân từ của Ngài, đối với chúng ta trong Đức Chúa Jesus Christ.<sup>8</sup> Vì nhờ ân sủng, bởi đức tin, mà anh chị em được cứu; điều ấy không đến từ anh chị em, bèn là tặng phẩm của Đức Chúa Trời;<sup>9</sup> đó không phải là thành quả của việc làm, vì thế không ai có thể tự hào.<sup>10</sup> Vì chúng ta là những tác phẩm của Ngài, được tạo dựng trong Đức Chúa Jesus Christ, để thực hiện những việc tốt đẹp mà Đức Chúa Trời đã chuẩn bị trước, hầu chúng ta cứ theo đó mà sống.

The Word of the Lord.  
*Thanks be to God.*

**Hymn LEVAS II 115** “Spirit of the Living God, fall fresh on me.”

*Spirit of the Living God, fall fresh on me.*  
*Spirit of the Living God, fall fresh on me.*  
*Melt me, mold me, fill me, use me.*  
*Spirit of the Living God, fall fresh on me.*

**Gospel: John 3:14-21**

*Before the Gospel:* Glory to you, Lord Christ

*After the Gospel:* Praise to you, Lord Christ

Jesus said, “Just as Moses lifted up the serpent in the wilderness, so must the Son of Man be lifted up, that whoever believes in him may have eternal life.

“For God so loved the world that he gave his only Son, so that everyone who believes in him may not perish but may have eternal life.

“Indeed, God did not send the Son into the world to condemn the

<sup>14</sup> Như Môi-se treo con rắn lên trong đồng vắng thế nào, Con Người cũng bị treo lên thế ấy,<sup>15</sup> để ai tin Người sẽ có sự sống đời đời.<sup>16</sup> Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, để ai tin Con ấy không bị chết mất nhưng có sự sống đời đời.<sup>17</sup> Vì Đức Chúa Trời sai Con Ngài đến thế gian không để lên án thế gian, nhưng để thế gian được cứu nhờ Con ấy.<sup>18</sup> Ai

world, but in order that the world might be saved through him. Those who believe in him are not condemned; but those who do not believe are condemned already, because they have not believed in the name of the only Son of God. And this is the judgment, that the light has come into the world, and people loved darkness rather than light because their deeds were evil. For all who do evil hate the light and do not come to the light, so that their deeds may not be exposed. But those who do what is true come to the light, so that it may be clearly seen that their deeds have been done in God.”

## **Sermon**

### **The Nicene Creed**

We believe in one God, the Father, the Almighty, maker of heaven and earth, of all that is, seen and unseen.

We believe in one Lord, Jesus Christ, the only Son of God, eternally begotten of the Father, God from God, Light from Light, true God from true God, begotten, not made, of one Being with the Father. Through him all things were made. For us and for our salvation he came down from heaven: by the power of the Holy Spirit he became incarnate from the Virgin Mary, and was made man. For our sake he was crucified under Pontius Pilate; he suffered death and was buried. On the third day he rose again in accordance with the Scriptures; he ascended into heaven and is seated at the right hand of the Father. He will

tin Con ấy không bị lên án, nhưng ai không tin đã bị kết án rồi, vì đã không tin đến danh của Con Một Đức Chúa Trời. <sup>19</sup> Bản án đó là thế này: ánh sáng đã vào thế gian, nhưng người ta yêu chuộng bóng tối hơn ánh sáng, vì các việc làm của họ là gian tà. <sup>20</sup> Phàm ai hành động gian tà đều ghét ánh sáng và không đến với ánh sáng, vì sợ các việc làm của mình bị lộ ra. <sup>21</sup> Nhưng ai làm điều chân thật thì đến với ánh sáng, để các việc làm của mình có thể được tỏ ra, vì đã được thực hiện trong Đức Chúa Trời.”

The Reverend Mr. Steve Rorke

### **Bài Tín Điều Ni-Xê**

Chúng tôi tin Đức Chúa Trời duy nhất, là Cha, là Đấng Toàn Năng, là Đấng Tạo Dựng trời và đất, và tất cả mọi loại hữu hình cũng như vô hình.

Chúng tôi tin Chúa Cứu Thế Giê Xu Con duy nhất của Đức Chúa Trời. Ngài có từ trước muôn đời và đến từ Đức Chúa Cha. Ngài là Thiên Chúa từ Thiên Chúa, Ánh Sáng từ Ánh Sáng, là Thượng Đế chân thật từ Thượng Đế chân thật, Ngài tự có chứ không phải được tạo thành, Ngài là một thể cùng Đức Chúa Cha. Mọi vật được dựng nên qua Ngài. Vì chúng ta, và để cứu rỗi chúng ta Ngài từ trời giáng thế: Bởi quyền phép Chúa Thánh Linh Ngài nhập thể qua trinh nữ Ma-Ri và trở nên một người.

Cứu chúng ta, Ngài chịu đóng đinh trên thập tự giá bởi tay Bôn Xơ Phi Lát, chịu chết và chôn. Đến

come again in glory to judge the living and the dead, and his kingdom will have no end.

We believe in the Holy Spirit, the Lord, the giver of life, who proceeds from the Father and the Son. With the Father and the Son he is worshiped and glorified. He has spoken through the Prophets.

We believe in one holy catholic and apostolic Church.

We acknowledge one baptism for the forgiveness of sins.

We look for the resurrection of the dead, and the life of the world to come. Amen.

ngày thứ ba Ngài sống lại, theo lời Kinh Thánh; Ngài lên trời, ngự bên hữu Đức Chúa Cha.

Ngài sẽ trở lại trong vinh quang để phán xét kẻ sống và kẻ chết, và nước Ngài còn đến đời đời.

Chúng tôi tin Chúa Thánh Linh, Đấng ban sự sống. Ngài đến từ Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.

Cùng với Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con, Ngài được phụng thờ và tôn vinh, Ngài đã phán qua các tiên tri .

Chúng tôi tin một Hội Thánh Hoàn Vũ, duy nhất và tông truyền.

Chúng tôi công nhận một phép Báp Têm tha tội .

Chúng tôi chờ đợi sự sống lại của kẻ chết, và sự sống trong thế giới sắp đến. Amen.

## Prayers of the People

### FORM VI

*The Leader and People pray responsively*

In peace, we pray to you, Lord God.

*Silence*

For all people in their daily life and work;

*For our families, friends, and neighbors, and for those who are alone.*

For this community, the nation, and the world;

*For all who work for justice, freedom, and peace.*

For the just and proper use of your creation;

*For the victims of hunger, fear, injustice, and oppression.*

For all who are in danger, sorrow, or any kind of trouble;

Lạy Đức Chúa Trời, trong an tịnh chúng con cầu nguyện cùng Chúa.

*Yên lặng*

Cho tất cả mọi người trong đời sống và công việc của họ;

*Cho gia đình, bạn hữu và láng giềng của chúng con, và cho những người đơn chiếc.*

Cho cộng đồng và quốc gia này, và cho cả thế giới;

*Cho tất cả những ai hoạt động cho công lý, tự do, và hòa bình.*

Cho cách xử dụng phải lẽ và chính đáng mọi vật Chúa tạo nên;

*Cho những nạn nhân của nghèo đói, sợ hãi, bất công, và áp bức.*

Cho tất cả những ai gặp nguy hiểm, đau buồn, hay bất cứ khó khăn nào;

*For those who minister to the sick,  
the friendless, and the  
needy.*

For the peace and unity of the  
Church of God;

*For all who proclaim the Gospel,  
and all who seek the Truth.*

For Michael, our Presiding Bishop;  
for Susan, Jennifer, and Porter, our  
Bishops; for Steve, our Interim  
Rector; and for all bishops and other  
ministers;

*For all who serve God in his  
Church.*

For the special needs and concerns  
of this congregation.

*Silence*

*The People may add their own petitions*

Hear us, Lord;

*For your mercy is great.*

We thank you, Lord, for all the  
blessings of this life.

*Silence*

*The People may add their own  
thanksgivings*

We will exalt you, O God our King;  
*And praise your Name for ever and  
ever.*

We pray for all who have died, that  
they may have a place in your  
eternal kingdom.

*Silence*

*The People may add their own petitions*

Lord, let your loving-kindness be  
upon them;

*Who put their trust in you.*

We pray to you also for the  
forgiveness of our sins.

*Silence may be kept*

*Cho những ai săn sóc người đau  
ốm, cô đơn, hay nghèo túng.*

Cho sự hòa thuận và hợp nhất của  
Hội Thánh Chúa.

*Cho những người rao giảng Phúc  
Âm, và cho ai tìm kiếm Chân Lý.*

Cho Micheal, Tổng Giám Mục;  
Susan và Jennifer, Giám Mục của  
chúng con; cho Mục Sư Steve, và  
cho tất cả các mục sư khác;

*Cho tất cả những ai đang hầu việc  
Chúa trong Hội Thánh Ngài.*

Cho những nhu cầu và vấn đề đặc  
biệt của hội thánh này.

*Yên lặng. Hội chúng có thể thêm lời cầu  
nguyện của mình.*

Lạy Chúa, xin nhậm lời chúng con;  
*Vì lòng thương xót của Ngài rất lớn.*

Chúng con tạ ơn Chúa về mọi ơn  
phước Chúa ban trong đời sống này.

*Yên lặng*

*Hội chúng có thể thêm lời tạ ơn*

Lạy Chúa là Vua chúng con, chúng  
con suy tôn Ngài;  
*Và ca tụng Ngài mãi mãi không  
thôi.*

Chúng con cầu xin cho những người  
đã khuất, nguyện họ hưởng được  
nước Chúa đời đời.

*Yên lặng*

*Hội chúng có thể thêm lời cầu xin.*

Lạy Chúa, nguyện lòng yêu thương  
nhân từ Chúa ở trên họ;  
*là những kẻ hết lòng tin cậy Ngài.*

Chúng ta hãy xưng tội đã phạm  
cùng Chúa và người lân cận.

*Yên lặng*



### *Leader and People*

Have mercy upon us, most merciful Father; in your compassion forgive us our sins, known and unknown, things done and left undone; and so uphold us by your Spirit that we may live and serve you in newness of life, to the honor and glory of your Name; through Jesus Christ our Lord. **Amen.**

### *Celebrant*

Almighty God have mercy on you, forgive you all your sins through our Lord Jesus Christ, strengthen you in all goodness, and by the power of the Holy Spirit keep you in eternal life. **Amen.**

## **The Peace**

### **THE HOLY COMMUNION**

All who wish to draw closer to the Lord are welcome at the altar  
*Bất cứ ai thành tâm muốn đến gần Chúa đều được mời dự Tiệc Thánh.*

## **Offertory**

Hymn 9, vs. 6

*To give and give, and give again, what God had given thee;  
To spend thyself nor count the cost; to serve right gloriously  
the God who gave all worlds that are, and all that are to be.*

## **The Great Thanksgiving**

### **Eucharistic Prayer A**

*The people remain standing. The Celebrant, whether bishop or priest, faces them and sings or says*

*Celebrant:* The Lord be with you.

*People:* And also with you.

*Celebrant:* Lift up your hearts.

*People:* We lift them to the Lord.

*Celebrant:* Let us give thanks to the Lord our God.

*People:* It is right to give him thanks and praise

Lạy Cha rất khoan nhân, xin thương xót chúng con. chúng con; nhờ lòng nhân từ Chúa, xin tha thứ các tội lỗi chúng con, những tội lỗi chúng con ý thức hoặc không ý thức, những việc đã làm hay không làm trọn; nguyện xin Chúa Thánh Linh giúp đỡ để chúng con có thể sống một đời sống mới, phụng sự Chúa và làm sáng danh Ngài; nhân danh Chúa Cứu Thế Giê-su là Chúa chúng con. **Amen.**

### *Giám Mục hoặc Trưởng Tế đứng lên công bố*

Nguyện Thiên Chúa toàn năng thương xót, tha hết tội lỗi cho anh chị em nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su. Xin Ngài thêm sức cho anh chị em trong mọi việc lành, và bởi quyền năng Thánh Linh gìn giữ anh chị em trong sự sống đời đời. **Amen.**

## **Lễ Tiệc Thánh**

*Hội chúng đứng. Chủ Lễ, giám mục hoặc trưởng tế, đối diện với Hội Chúng, ngâm hoặc nói*

*Chủ Lễ:* Chúa ở cùng anh chị em.

*Hội Chúng:* Và ở cùng Mục Sư.

*Chủ Lễ:* Hãy nâng tâm hồn lên.

*Hội Chúng:* Chúng con lòng về Chúa.

*Chủ Lễ:* Hãy cảm tạ Chúa là Thiên Chúa chúng ta.

*Hội Chúng:* Thật là chính đáng để âm tạ và ngợi khen Ngài.

*Then, facing the Holy Table, the Celebrant proceeds*

It is right, and a good and joyful thing, always and everywhere to give thanks to you, Father Almighty, Creator of heaven and earth.

*Here a Proper Preface is sung or said on all Sundays, and on other occasions as appointed.*

Therefore we praise you, joining our voices with Angels and Archangels and with all the company of heaven, who for ever sing this hymn to proclaim the glory of your Name:

*Celebrant and People*

Holy, Holy, Holy Lord, God of power and might, heaven and earth are full of your glory.  
Hosanna in the highest.  
Blessed is he who comes in the name of the Lord.  
Hosanna in the highest.

*The people stand or kneel.*

*Then the Celebrant continues*

Holy and gracious Father: In your infinite love you made us for yourself, and, when we had fallen into sin and become subject to evil and death, you, in your mercy, sent Jesus Christ, your only and eternal Son, to share our human nature, to live and die as one of us, to reconcile us to you, the God and Father of all. He stretched out his arms upon the cross, and offered himself, in obedience to your will, a perfect sacrifice for the whole world.

*At the following words concerning the bread, the Celebrant is to hold it, or to lay a hand upon it; and at the words concerning the cup, to hold or place a hand upon the cup and any other vessel containing wine to be consecrated.*

*Hướng về bàn thờ, Chủ Lễ tiếp tục*  
Thật là chính đáng, tốt đẹp, và vui  
thỏa trong mọi nơi mọi lúc để  
chúng con cảm tạ Chúa, lạy Chúa  
là Cha Toàn Năng, là Đấng tạo  
dựng trời đất,

Vậy nên cùng với các Thiên Linh,  
Tổng Lãnh Thiên Linh và toàn thể  
chư thánh trên trời, là những kẻ mãi  
mãi chúc tụng Chúa, chúng con  
đồng thanh tụng hô vinh danh Chúa  
rằng:

Thánh, thánh, chí thánh! Đức Chúa  
Trời đầy quyền uy năng lực,  
Đất trời đầy đầy vinh quang Ngài.  
Hô Sa Na trên nơi chí cao.  
Chúc tụng đấng nhân danh Chúa  
mà đến.  
Hô Sa Na trên nơi chí cao.

Lạy Cha thánh khiết và nhân từ:  
Bởi tình yêu vô hạn, Chúa đã tạo  
dựng chúng con cho Ngài; khi  
chúng con sa vào tội lỗi, từng phục  
điều ác và sự chết, Chúa đã xót  
thương, sai Chúa Cứu Thế Giê-su,  
Con duy nhất hằng hữu của Ngài,  
mang lấy thân xác loài người chúng  
con, để sống và chết như một  
người, và để phục hòa chúng con  
với Ngài là Thiên Chúa và là Cha  
của muôn vật. Người đã tự hiến  
mình, giang tay trên thập tự giá;  
vâng theo ý Chúa, Người là một  
của dâng trọn vẹn cho cả thế gian.

*Chủ Lễ cầm hoặc đặt tay trên bánh khi đọc  
đoạn sau đây về bánh; và cầm hoặc đặt tay  
trên chén và trên tất cả các bình rượu được  
dâng hiến khi đọc đến phần nói về chén.*

On the night he was handed over to suffering and death, our Lord Jesus Christ took bread; and when he had given thanks to you, he broke it, and gave it to his disciples, and said, "Take, eat: This is my Body, which is given for you. Do this for the remembrance of me."

After supper he took the cup of wine; and when he had given thanks, he gave it to them, and said, "Drink this, all of you: This is my Blood of the new Covenant, which is shed for you and for many for the forgiveness of sins. Whenever you drink it, do this for the remembrance of me."

Therefore we proclaim the mystery of faith:

*Celebrant and People*

Christ has died.

Christ is risen.

Christ will come again.

*The Celebrant continues*

We celebrate the memorial of our redemption, O Father, in this sacrifice of praise and thanksgiving. Recalling his death, resurrection, and ascension, we offer you these gifts.

Sanctify them by your Holy Spirit to be for your people the Body and Blood of your Son, the holy food and drink of new and unending life in him. Sanctify us also that we may faithfully receive this holy Sacrament, and serve you in unity, constancy, and peace; and at the last day bring us with all your saints into the joy of your eternal kingdom.

Trong đêm Người bị phó nộp cho đau khổ và sự chết, Chúa Cứu Thế Giê-su cầm lấy bánh, tạ ơn, bẻ ra trao cho các môn đồ, và phán rằng: "Các con hãy nhận và ăn. Đây là Thân Thể Ta, vì các con mà phải hy sinh. Hãy làm điều này để nhớ đến Ta."

Sau bữa ăn tối, Người cầm lấy chén rượu, tạ ơn, trao cho các môn đồ và phán rằng: "Các con hãy cùng uống: đây là Huyết của Ta, Huyết của Giao Ước Mới bị đổ ra, để các con và nhiều người được tha tội. Hễ khi nào các con uống, hãy làm điều này để tưởng nhớ đến ta."

Vì vậy chúng con tuyên xưng màu nhiệm đức tin:

*Chủ Lễ và Hội Chúng đồng thanh*

Chúa Cứu Thế đã chết.

Chúa Cứu Thế đã sống lại.

Chúa Cứu Thế sẽ trở lại.

*Chủ Lễ tiếp tục*

Lạy Cha, chúng con hân hoan kỷ niệm sự cứu rỗi, xin dâng lên Ngài lời ngợi khen và cảm tạ. Để tưởng nhớ sự chết, sự sống lại và thăng thiên của Người, chúng con dâng lên Cha những hiến vật này.

Nguyện Cha thánh hóa bánh và chén này bởi Thánh Linh, để làm Thân và Huyết của Con Ngài cho dân Chúa, và là thức ăn và của uống thánh cho đời sống mới vĩnh cửu trong Người. Xin thánh hóa cả chúng con nữa, để chúng con trung tín nhận lãnh Bí Tích thánh này, hầu trung kiên phụng sự Chúa trong hiệp nhất và hòa thuận; và đến ngày cuối cùng xin đem chúng con cùng tất cả các thánh vào niềm vui thỏa trong nước Chúa đời đời.

All this we ask through your Son Jesus Christ: By him, and with him, and in him, in the unity of the Holy Spirit all honor and glory is yours, Almighty Father, now and for ever. **Amen.**

And now, as our Savior Christ has taught us, we are bold to say,

### ***The Lord's Prayer***

Our Father, who art in heaven, hallowed be thy Name, thy kingdom come, thy will be done, on earth as it is in heaven. Give us this day our daily bread. And forgive us our trespasses, as we forgive those who trespass against us. And lead us not into temptation, but deliver us from evil. For thine is the kingdom, and the power, and the glory, for ever and ever. **Amen.**

### **The Breaking of the Bread**

*Celebrant:* Christ our Passover is sacrificed for us;

*People:* *Therefore let us keep the feast.*

**Agnus Dei**            S 161

*Lamb of God, you take away the sins of the world, have mercy on us.*

*Lamb of God, you take away the sins of the world, have mercy on us.*

*Lamb of God, you take away the sins of the world, grant us peace.*

*Celebrant*

The Gifts of God for the People of God. Take them in remembrance that Christ died for you, and feed on him in your hearts by faith, with thanksgiving.

Chúng con khẩn nguyện mọi điều này nhờ Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-su. Chính nhờ Người, với Người, và trong Người mà mọi chúc tụng và vinh quang đều qui về Chúa là Cha Toàn Năng, cùng với Chúa Thánh Linh cho đến đời đời vô cùng. **Amen.**

Vâng theo lời Chúa Cứu Thế là Chúa Cứu chúng con truyền dạy, chúng con dạn dĩ nguyện rằng,

Lạy Cha chúng con ở trên trời, Danh Cha được tôn thánh, nước Cha được đến, ý Cha được nên, ở đất như ở trời. Xin cho chúng con lương thực hàng ngày. Xin tha tội lỗi chúng con, như chúng con tha kẻ có lỗi với chúng con. Xin chớ để chúng con bị cám dỗ, song cứu chúng con khỏi điều ác. Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời vô cùng. **Amen.**

*Chú Lễ:* Chúa Cứu Thế, Sinh Tế Vượt Qua, hy sinh cho chúng ta;

*Hội Chúng:* Vì vậy chúng ta hãy giữ lễ.

*Đối diện Hội Chúng, Chú Lễ nói lời mời*  
Quà tặng của Thiên Chúa cho Con Dân Chúa. Hãy nhận và tưởng nhớ Đức Kitô đã chết vì anh chị em, và nuôi mình bằng chính Ngài bởi đức tin và với lòng biết ơn.

## Invitation to Spiritual Holy Communion

All: My Jesus, I believe that you are truly present in the Blessed Sacrament of the Altar. I love you above all things, and long for you in my soul. Since I cannot now receive you sacramentally, come at least spiritually into my heart. As though you have already come, I embrace you and unite myself entirely to you; never permit me to be separated from you. Amen.

## Post Communion Thanksgiving Lời Cầu Nguyện Sau Tiệc Thánh

Eternal God, heavenly Father, you have graciously accepted us as living members of your Son our Savior Jesus Christ, and you have fed us with spiritual food in the Sacrament of his Body and Blood.

Send us now into the world in peace, and grant us strength and courage to love and serve you with gladness and singleness of heart; through Christ our Lord.

*Amen.*

## The Blessing

**Hymn 473** "Lift high the cross, the love of Christ proclaim"

## The Dismissal

BCP 366 (48)

*Celebrant:* Go in peace to love and serve the Lord.

*People:* *Thanks be to God.*

*Celebrant:* Hãy ra đi trong sự bình an để yêu mến và phục vụ Chúa.

*People:* *Chúng con tạ ơn Chúa.*

## Postlude

---

## Lời Cầu Nguyện Khi Không Có Thể Dự Tiệc Thánh

Lạy Chúa Giêsu, con tin quyết rằng Ngài hiện diện trong Bí Tích thiêng liêng nơi Bàn Thờ. Con yêu Ngài trên tất cả, và lòng con mong mỏi nơi Ngài. Mặc dù con không được nhận Bí Tích, xin Chúa ngự vào lòng con. Cảm biết Chúa đã đến, con xin Chúa nắm lấy con và khiến con được nên một với Ngài; xin chớ để con xa rời Chúa. Amen.

BCP 365 (47)

Lạy Thiên Chúa là Cha thiên thượng, là Đấng đã gia ơn chấp nhận chúng con làm chi thể của Con Ngài là Chúa Cứu Thế Giê-su của chúng con, và nuôi chúng con bằng thức ăn thiêng liêng trong Bí Tích của Thân và Huyết Người.

Xin sai phái chúng con vào thế gian trong bình an, và nguyện chúng con được mạnh mẽ và can đảm, để vui lòng nhất tâm yêu mến phụng sự Chúa; nhân danh Chúa Cứu Thế là Chúa chúng con. *Amen.*

## **We remember in our prayers:**

Mary Anne Bogie; John Burch; Dick Dombrowsky; Janey Dubas; Melvin Engbert; Carolyn Gawarecki; Steve Gawarecki; Sarah G and family; the Right Reverend Susan E. Goff; Frank Harbers; Bill Huddleston; Huynh thi Thanh-Xuân; Mindy Honaker; Amanda Rice Johnston; Don Klika; George Kontess; Brian Leonard; Cassa Leonard; Brad McCall; Paul McDonald; Dan McGovern; Janice Mills; Danielle Morgan; Dot Overchain; John Perkins; Dominique Phung; Dana and Sarah Priest; Nancy and Bob Robins; Patrick Stefl; Mary and Maurie Stevens; Richard Thibadeaux; Catherine Tingley; Milton Thomas; Lem H. Truong; the Ward family; Anne Whitten; Janette Woodward; Maureen; and our Sunrise friends, especially Mildred Hoxie, John and Ellin Leggat, Nancy Miller, Eleanor, Millie, and Marcia.

---

**Birthdays this week:** Dat Nguyen (Tuesday)

---

## **ANNOUNCEMENTS**

### **Sunday Morning Services - Regathering in the Sanctuary**

Due to the number of Covid-19 infections in the area and by order of the Bishop, in-person worship is still suspended. We will continue to live stream the services at 10:30 AM each Sunday.

**Holy Eucharist at Noon each Wednesday during Lent** – Each Wednesday during Lent a service of Holy Eucharist will be live streamed at noon.

**Office Hours, Emergency Pastoral Care** – Fr. Steve will be in the parish office Tuesday, Wednesday, and Thursday mornings. For after-hours pastoral emergencies he can be reached at home at 703-855-5398. His email address is [steveorke1@icloud.com](mailto:steveorke1@icloud.com).

---

## **UPCOMING**

<b>Palm Sunday</b>	March 28, 2020
<b>Maundy Thursday</b>	April 1, 2020
<b>Good Friday</b>	April 2, 2020
<b>Easter Day</b>	April 4, 2020

---

## **Đại Ý Kinh Văn Hôm Nay**

Trong đoạn Thi Thiên 107 mà chúng ta đọc hôm nay có một chữ đặc biệt ở câu 1 và câu 21. Chữ đó là "tình yêu thương kiên trì" (Steadfast love). Mới đọc qua, ta có thể không để ý chữ "kiên trì" này, song đây là một từ tưởng hết sức đặc biệt của cô nhân Do Thái về một Đấng mà họ tôn thờ. Đấng đó không phải là một vị thần hung hãn, không dung thứ, nhưng là một Đấng yêu thương, và tình thương của Ngài còn đến đời đời. Bản dịch Kinh

Thánh mới, do công trình của học giả Phạm Xuân Hương, đã xoay về với nguyên ngữ Hebrew, dùng chữ "kiên trì" để lột tả chữ "steadfast love" mà các bản dịch cũ bỏ qua.

Trong tiếng Hy Lạp, chữ "steadfast" nghĩa là đáng tin cậy, không đòi đổi, thành tín, chung thủy, nhưng chủ yếu là sự kiên nhẫn chịu đựng. Trong Kinh Thánh Tân Ước, chữ này được dùng trong các trường hợp bị bách hại và nghịch cảnh. Kinh Cựu Ước, viết bằng tiếng Hebrew, dùng chữ "steadfast" để nói lên tình thương của Chúa và Giao Ước của Ngài với dân Ít Ra En. Cho dù họ lầm lỗi đến đâu, Chúa vẫn thương họ, vì Chúa đã lập giao ước với họ.

Giữa giao ước và hợp đồng có sự khác biệt rõ rệt. Giao Ước (covenant) là một sự hứa nguyện chung thủy mãi mãi -- hậu quả của sự thất hứa sẽ ảnh hưởng đến cả hai bên, không bao giờ thoát khỏi. Giao ước có tính cách linh thiêng.

Hợp đồng (agreement) không có tính cách vĩnh viễn và không có tính cách linh thiêng: nếu một bên không làm trọn khế ước thì bên đó chịu hậu quả; sau khi hợp đồng bị gậy đổ, và sự đền bù trả xong, thì hai bên có thể phải tay quên đi chuyện cũ. Ví dụ: hợp đồng mượn tiền mua xe.

Khi hai người sống chung với nhau, có hôn thú hoặc không có hôn thú, họ đã ở trong giao ước. Trách nhiệm của họ đối với nhau và đối với con cái, trước mặt Chúa, là vĩnh viễn. Nhiều người lầm tưởng rằng sự chấm dứt chung sống có nghĩa là mình được tự do, và rằng các sai lầm nhỏ nhỏ của cha mẹ không tạo nên vết sẹo trong đời con cái.

Báp Tem cũng là một giao ước. Đó là giao ước giữa chúng ta và Đức Kitô. Trong giao ước đó, chúng ta hứa chống trả điều ác và quyết tâm theo Đức Giêsu Kitô là Chúa của đời mình, và hứa tôn trọng phẩm giá của mọi người. Chúa bảo ta phải hết lòng yêu Chúa, và yêu người khác như mình. Biết bao lần chúng ta đã bội ước? Sự bội ước đó làm cho chính chúng ta đau khổ; và nó cũng làm cho CHÚA đau khổ.

Tư tưởng của Thi Thiên 107 là cho dù chúng ta bội ước Chúa vẫn thương chúng ta. Chúng ta có thể xoay lưng lia bỏ Ngài, song Ngài không bao giờ xoay lưng về phía chúng ta. Niềm tin này về giao ước với Thiên Chúa hết sức đặc biệt. Ta có thể hỏi: tại sao, giữa tất cả những nền văn hóa và đạo giáo khác, người Do Thái lại có được niềm tin về một Đấng thiêng liêng có tình thương kiên trì như thế? Sự mặc khải ấy thật là huyền nhiệm. Không ai giải thích được. Chính nhờ sự mặc khải ấy mà Kinh Thánh được chép ra để cho ta niềm hy vọng.

Chúa muốn chúng ta có được tình thương giống như Chúa: *steadfast*, kiên trì, trước sau như một. Đức Giêsu bảo: hãy gánh lấy ách của ta và học theo ta. Trước hết là học nhận tình thương kiên trì của Chúa. Thứ đến là tập để có tình thương kiên trì. Tình thương này là ở giữa người với người -- người trong nhà và người ngoài đường; người giống ta và người khác ta. Khi nói đến tình thương là nói đến đau khổ. Rộng lượng là một hình thức của sự can đảm chịu đau. Giao ước có thể bị đổ vỡ, song người môn đệ của CHÚA nhờ kiên trì chịu đựng đau khổ mà giữ được tình thương trong lòng. Tình thương đó không đặt một ai trên đời vào trung tâm của sự sống mình, mà đặt CHÚA ở trung tâm.



**The Ministers of St. Patrick's Church are  
the People of this Parish**

We serve our Lord as part of the Diocese of Virginia  
led by our chief pastors

The Right Reverend Susan Ellyn Goff, Bishop Suffragan  
and Ecclesiastical Authority

The Right Reverend Jennifer Brooke-Davidson, Assistant Bishop

The Reverend Steve Rorke, Interim Rector

Ms. Mariko Hiller, Organist

The Reverend Tinh Trang Huynh, Rector Emeritus

---

Kindly remain silent before and during the service  
in respect for those praying.

Before the service, speak to the Lord.

During the service, let the Lord speak to you.

After the service, speak with one another.

---

**St. Patrick's Episcopal Church**  
3241 Brush Drive, Falls Church, Virginia 22042  
(703) 532-5656 ▪ <http://saintpatricks.us>  
[stpatsepiscopal@gmail.com](mailto:stpatsepiscopal@gmail.com)